



Trung bình

FREEDOM S3S MID TLS

FYTS3SMTLS

Giày bảo hộ cao cấp công nghiệp TLS và cảm giác như đi chân trần. Mọi công việc khắc nghiệt.

FREEDOM S3S MID TLS is a high barefoot-style safety shoe with TLS closure, anatomical toe cap, Tiger Grip traction, ESD protection and rugged scuff cap.

Những vật liệu cao cấp hình hồ, TPU sỡ

Loại bên trong	Chất liệu
Đế	Ốp SJ
Đế g	Anti-Puncture Nonwoven
Đ	ETPU/CAO SU
Đứng đỡ	Nanocarbon
Loại	S3S / SR, SC, FO, HI, HRO, CI, ESD
Phạm vi kích thước	EU 35-50 / UK 3.0-14.0 / US 3.0-15.0 JPN 21.5-33.0 / KOR 230-330
Trọng lượng	0.608 kg
Chuẩn	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



Barefoot-like walking

Anatomical toe cap: barefoot-like walking for natural movement and reduced fatigue.



Tiger Grip công nghệ

Tiger Grip công nghệ chống trượt và chống mài mòn. Chúng được làm từ hợp chất cao su có các hoa văn cũng như đường rãnh cụ thể để tăng độ bám và độ ổn định.



Hấp thụ gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân giảm thiểu hoặc loại bỏ các chấn thương thể ng

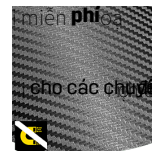


ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và gây ra bắt lửa do tích điện. 00 KiloOhm và 100 MegaOhm.



Nắp Scuff (SC)

Vật liệu che phủ mũi giày đã được thử nghiệm riêng rẽ cho mọi vật liệu trên (ví dụ: khi quỳ) và mở rộng tuổi thọ của giày an toàn.



Kim

Giày an toàn không có giày an toàn thông thường. Chúng cũng cho các chuyển động linh hoạt.

Công nghiệp n:

Ngành công nghiệp, Biên tập, lĩnh vực công nghệ, phục vụ ăn uống và chăm sóc sức khỏe

ường: **Môi t**

ru' ờn **môikhô**, Bề mặt cư c min , b ề mặt **không** bắ n g phắ n g, b ề mặt **trắ m á p**, **môikhô** ư ớ t

Các hướng dân ba#o tri:

áo dài t Da giầy, chúng tôi khuyên ban nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩm nh hầmbiệtgđặtpdnh lòn

SỰ MIÊU TẢ		ĐƠN VỊ ĐO LƯỜNG	THIẾT KẾ	EN ISO 20345
NHỮN GVẬT LIỆU, SỰ CAO CẤP HƠN				
MẶT BÊN TRONG	Top: khả năng trượt	đơn vị mg/cm/g		≥ 0.8
	Top: liên kết	mg/cm2		≥ 15
	đệm tái chế			
	Lớp lót: trượt	đơn vị mg/cm/g		≥ 2
	lót: liên kết	mg/cm2		≥ 20
TRONG Đ	Độ bền SJ			
	Độ bền mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ		25600/12800
NGOÀI Đ	ETPU/CAO SU			
	Chống mài mòn ngoài	mm		≥ 150
	Chống trượt - Ceramic + NaLS - Trượt ở phía	ma sát		≥ 0.31
	Chống trượt - Gốm + NaLS - Trượt ở phía	ma sát		≥ 0.36
	Chống trượt - Glycerin - Trượt ở phía	ma sát		≥ 0.19
	Chống trượt - Glycerin - Trượt ở phía	ma sát		≥ 0.22
	Giá trị điện	megaohm		0.1 - 1000
	ESD Giá trị	megaohm		0.1 - 100
	Hấp thụ năng lượng	J		≥ 20
ĐÚNG Đ	Nanocarbon			
	Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)	mm		N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm		N/A
	Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)	mm		≥ 14
	Mũi giày an toàn chống nén (khả năng chống nén 15kN)	mm		≥ 14

kích thước thép: 42

a chú ý khi lái xe, hãy nhớ rằng: an toàn là trên hết. Hãy luôn nhớ rằng: an toàn là trên hết. Hãy luôn nhớ rằng: an toàn là trên hết.